

Tam Bình, ngày 04 tháng 9 năm 2018.

Số: 344/2018/QĐST-HNGĐ.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 278/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2018 giữa: Nguyên đơn chị Nguyễn Hồng N, sinh năm 1979 và bị đơn anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1979 cùng cư trú tại ấp B, xã H, huyện K, tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và khoản 1 Điều 37 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hồng N và anh Nguyễn Thanh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung và cấp dưỡng:

2.1.1. Chị Nguyễn Hồng N đồng ý giao cháu Nguyễn Văn P sinh ngày 16 tháng 9 năm 2001 cho anh Nguyễn Thanh L trực tiếp nuôi dưỡng theo nguyện vọng của cháu P.

2.1.2. Anh Nguyễn Thanh L không yêu cầu chị Nguyễn Hồng N cấp dưỡng cho con.

2.1.3. Chị Nguyễn Hồng N được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung:

2.2.1. Anh Nguyễn Thanh L đồng ý nhận xe mô tô nhãn hiệu PCX, biển số 64E1 – XY, đồng ý chia cho chị Nguyễn Hồng N $\frac{1}{2}$ giá trị xe, bằng số tiền 26.325.000 (hai mươi sáu triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

2.2.2. Kể từ ngày người được thi hành án chị Nguyễn Hồng N có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền 26.325.000 (hai mươi sáu triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn) đồng, thì người phải thi hành án anh Nguyễn Thanh L còn phải trả lãi chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.3. Về nợ chung: Chị Nguyễn Hồng N và anh Nguyễn Thanh L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.4.1. Chị Nguyễn Hồng N đồng ý chịu án phí ly hôn số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng và chịu án phí chia tài sản chung số tiền 658.125 (sáu trăm năm mươi tám nghìn một trăm hai mươi lăm) đồng. Tổng cộng số tiền án phí chị N phải chịu là 808.125 (tám trăm lẻ tám nghìn một trăm hai mươi lăm) đồng. Số tiền này chị N được khấu trừ vào trong số tiền 2.800.000 (hai triệu tám) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số NQ 0010983 ngày 07 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình. Nên hoàn trả cho chị N nhận lại số tiền 1.991.875 (một triệu chín trăm chín mươi nghìn tám trăm bảy mươi lăm) đồng tạm ứng án phí còn thừa.

2.4.2. Anh Nguyễn Thanh L đồng ý chịu án phí chia tài sản chung số tiền 658.125 (sáu trăm năm mươi tám nghìn một trăm hai mươi lăm) đồng. Nên anh L có trách nhiệm nộp số tiền này tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- VKSND huyện Tam Bình: 02;
- CC.THADS huyện Tam Bình: 01;
- UBND xã H: 01;
- ND + BD: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01;
- Lưu án văn: 06.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Cao Minh Tân